

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2017/HSST.
Ngày 24/5/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI – TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Nguyên Thoại.

Ông Hoàng Văn Ngân.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nhâm Đình Mạnh – Thư ký,
Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:*
Ông Phạm Ngọc Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Trung tâm thể thao, phường Phố Mới,
thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mở phiên tòa công khai, xét xử lưu động sơ thẩm,
vụ án hình sự thụ lý số: 32/2017/HSST ngày 13/4/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Xuân T - Sinh ngày 26/10/1988; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn 07, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh
Lào Cai.

Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Không. Dân tộc: Kinh.

Con ông: Nguyễn Xuân T1 - Sinh năm 1955 và bà: Trần Thị T - Sinh
năm 1955. Hiện trú tại: Thôn 07, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào
Cai.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bị cáo 02 tiền án, cụ thể: Tại bản án hình sự sơ thẩm số
51/2013/HSST ngày 03/5/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào
Cai, tuyên phạt Nguyễn Xuân T 02 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Tại bản án
hình sự sơ thẩm số 62/2013/HSST ngày 05/6/2013 của Tòa án nhân dân thành phố
Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tuyên phạt Nguyễn Xuân T 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm
cấp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của cả hai bản án buộc Nguyễn Xuân T phải chấp
hành hình phạt chung là 04 năm 03 tháng tù. Đến ngày 30 tháng 8 năm 2015,
Nguyễn Xuân T chấp hành xong hình phạt, đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Xuân T bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2017. Hiện

bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
(*Có mặt*).

Những người bị hại:

1. Anh Lưu Quang C - Sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 28, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
(*Có mặt*).

2. Ông Trương Sơn Đ - Sinh năm 1955.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 01, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
(*Có đơn xin được xét xử vắng mặt*).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Xuân T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố về hành vi phạm tội như sau: Trong thời gian từ ngày 03/11/2016 đến ngày 04/01/2017, Nguyễn Xuân T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 03/11/2016, Nguyễn Xuân T đi bộ một mình trên đường Nhạc Sơn thuộc phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, khi đi đến số nhà 212, đường Nhạc Sơn, Nguyễn Xuân T nhìn thấy 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, biển kiểm soát 24B1 - 757.23 của anh Lưu Quang C mượn của anh Hoàng Văn K, sinh năm 1994, trú tại: Thôn 3, xã Việt Tiến, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, dựng trên vỉa hè đầu quay vào trong nhà, đuôi xe quay ra ngoài đường. Quan sát thấy không có người, Nguyễn Xuân T đi đến dùng chìa khóa đem theo mở ổ khóa điện, ngồi lên xe lùi xuống đường và đề nổ máy xe, điều khiển đi vào huyện Bát Xát. Khi đi đến thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Nguyễn Xuân T dừng xe mở cốp kiểm tra thấy bên trong có 01 bộ đồ sửa xe, Nguyễn Xuân T lấy chiếc cờ lê tháo biển số vứt lại ven đường. Sau đó, Nguyễn Xuân T tiếp tục điều khiển xe đi vào xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Tại đây Nguyễn Xuân T bán chiếc xe cho một người đàn ông không quen biết được số tiền 3.000.000VNĐ. Số tiền này, Nguyễn Xuân T đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, biển kiểm soát 24B1 - 757.23 của anh Lưu Quang C, đến nay không thu hồi được.

Căn cứ vào các tài liệu, ngày 11/3/2017, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trưng cầu định giá tài sản bị chiếm đoạt. Kết luận định giá tài sản trên hồ sơ ngày 14/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01 xe máy, nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, biển kiểm soát 24B1 - 757.23 có trị giá là 13.251.060VNĐ.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/01/2017, Nguyễn Xuân T đi bộ cùng với một người bạn tên là Nguyễn Minh T, trú tại: Thôn Trung Tâm, xã Xuân Lai, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, trên đường Cốc Lếu, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai. Khi đi đến số nhà 036, Nguyễn Xuân T nhìn thấy 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu trắng đen, biển kiểm soát 19M1 - 104.43 dựng trên vỉa

hè đầu hướng vào trong, đuôi xe hướng ra ngoài đường, chìa khóa chưa rút, của ông Trương Sơn Đ mượn của chị Nguyễn Thu T, sinh năm 1992, trú tại: Tổ 1, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai. Nguyễn Xuân T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên nên rủ T, Nguyễn Xuân T bảo T đứng đợi còn Nguyễn Xuân T đi vào vị trí chiếc xe, ngồi lên xe và lùi xuống đường nổ máy điều khiển xe đến chỗ T và chờ T đi về phòng trọ thuộc tổ 02, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Về đến nơi, Nguyễn Xuân T lấy kim tháo biển số 19M1 - 104.43 và lắp biển số 24B1 - 875.11 mà Nguyễn Xuân T nhặt được ở trên đường từ trước vào xe và để chiếc xe trộm cắp được tại phòng trọ, sau đó Nguyễn Xuân T cho biển số 19M1 - 104.43 và chiếc kim vào túi rác rồi đem ra cầu Cốc Lếu vứt xuống sông Hồng. Sau đó, Nguyễn Xuân T bắt xe taxi về nhà. Đến khoảng 15 giờ ngày 06/01/2017, Nguyễn Xuân T đang đi bộ tại khu vực tổ 30, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Công an thành phố Lào Cai kiểm tra hành chính, Nguyễn Xuân T đã bị mời về Công an thành phố Lào Cai để làm việc. Tại đây, Nguyễn Xuân T đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và giao nộp chiếc xe đã trộm cắp.

Ngày 09/01/2017, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trưng cầu định giá tài sản bị chiếm đoạt. Tại Kết luận định giá tài sản ngày 10/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu trắng đen, không biển kiểm soát, số máy: JF42E0074863, số khung: 4216DY074854 có trị giá là 51.600.000VNĐ.

Bản cáo trạng số: 31/KSĐT ngày 11/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm e, khoản 2, điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*". Đề nghị áp dụng Điểm e, Khoản 2, Điều 138; Điểm o, p Khoản 1, Điều 46; Điểm g, Khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016; Khoản 3, Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, áp dụng Điểm x, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lưu Quang C số tiền 13.251.060VNĐ.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng, tuyên án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại, theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đó được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ

ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận: Do muốn có tiền chi tiêu cá nhân, trong thời gian từ ngày 03/11/2016 đến ngày 04/01/2017, bị cáo đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 03/11/2016, bị cáo một mình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, biển kiểm soát 24B1 - 757.23, tại số nhà 212, đường Nhạc Sơn, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai. Chiếc xe này dựng trên vỉa hè đầu quay vào trong nhà, đuôi quay ra ngoài đường. Thấy không có người, bị cáo dùng chìa khóa đem theo mở ổ khóa điện, nổ máy xe điều khiển đi vào huyện Bát Xát. Khi đi đến thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, bị cáo tháo biển số vứt lại ven đường. Sau đó, bị cáo tiếp tục điều khiển xe đi vào xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Bị cáo bán cho một người đàn ông không quen biết được tiền 3.000.000VNĐ. Số tiền này bị cáo đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/01/2017, bị cáo đi bộ cùng với một người bạn tên là T nhà ở Yên Bái. Khi đi đến số nhà 036, đường Cốc Lếu đối diện chợ Cốc Lếu bị cáo có thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu trắng đen, BKS 19M1 - 104.43 dựng trên vỉa hè đầu hướng vào trong, đuôi xe hướng ra ngoài đường, chiếc xe này do chìa khóa xe chưa rút. Bị cáo rủ T lấy trộm cắp, bị cáo lấy xe, nổ máy điều khiển xe và chở T đi về phòng trọ thuộc tổ 2, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai cất xe, mục đích để mấy hôm sau mang về Hà Nội bán lấy tiền chi tiêu. Bị cáo tháo biển số 19M1 - 104.43 của xe ra và lắp chiếc biển số 24B1 - 875.11 mà bị cáo nhặt được từ trước vào xe. Sau đó bị cáo cho biển số 19M1 - 104.43 và chiếc kim vào túi rác rồi đem ra cầu Cốc Lếu vứt xuống sông Hồng. Đến khoảng 15 giờ ngày 06/01/2017, bị cáo đang đi bộ tại khu vực tổ 30, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai thì bị Công an thành phố Lào Cai kiểm tra hành chính, bị cáo đã bị đưa về Công an thành phố Lào Cai để làm việc. Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai báo toàn bộ hành vi hai lần trộm cắp tài sản và giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu trắng đen, bị cáo đã trộm cắp.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã được thông báo kết luận định giá tài sản trên hồ sơ ngày 14/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, biển kiểm soát 24B1 - 757.23 có trị giá là 13.251.060VNĐ. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125i màu trắng đen, số máy: JF42E0074863, số khung: 4216DY074854 có trị giá là 51.600.000VNĐ.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân T tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 03/11/2016 bị

cáo Nguyễn Xuân T đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Lưu Quang C, tại số nhà 212, đường Nhạc Sơn, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha màu trắng, biển kiểm soát 24B1-757.23, trị giá tài sản là 13.251.060VNĐ. Đến ngày 04/01/2017, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Trương Sơn Đ, tại số nhà 036, đường Cốc Lều, tổ 01, phường Cốc Lều, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu trắng, biển kiểm soát là 19M1-104.43, trị giá tài sản là 51.600.000VNĐ. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại là: 64.851.060VNĐ (*Sáu mươi bốn triệu, tám trăm năm mươi mốt nghìn, không trăm sáu mươi đồng*). Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm e, khoản 2, điều 138 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự và gây dư luận xấu và tâm lý hoang mang trong việc quản lý tài sản riêng của công dân trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bản thân bị cáo Nguyễn Xuân T là người có nhân thân xấu, ngày 03/5/2013 bị cáo Nguyễn Xuân T bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tuyên phạt 02 năm tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam*”. Đến ngày 05/6/2013 bị cáo Nguyễn Xuân T tiếp tục bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tuyên phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm 03 tháng tù. Đến ngày 30 tháng 8 năm 2015, chấp hành xong hình phạt, đến nay bị cáo Nguyễn Xuân T chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó là bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà trong thời gian ngắn bị cáo Nguyễn Xuân T lại tiếp tục liên tiếp 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự với các tình tiết “*Phạm tội nhiều lần*” và “*Tái phạm*” qui định tại điểm g, khoản 1, điều 48 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời góp phần răn đe và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T đã thật thà khai báo, sau khi bị kiểm tra hành chính bị cáo đã “*Tự thú*” khai ra các lần thực hiện hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Nguyễn Xuân T có mẹ đẻ là bà Trần Thị T là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương giải phóng. Vì vậy cũng cần coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo theo qui định tại điểm o, p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 và theo Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo nên bị cáo Nguyễn Xuân T còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm x, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Về Hình phạt bổ sung: Xét thấy, bản thân bị cáo không có tài sản riêng. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, theo quy định tại khoản 5, điều 138 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân T, ngày 04/01/2017 quá trình thực hiện hành vi phạm tội còn có đối tượng Nguyễn Minh T tham gia. Tuy nhiên, quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú của Nguyễn Minh T tại thôn Trung Tâm, xã Xuân Lai, huyện Yên Bình, Yên Bái. Những hiện Nguyễn Minh T không có mặt tại địa phương nên chưa chứng minh làm rõ được. Khi nào chứng minh được, sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 03/11/2016 bị cáo Nguyễn Xuân T trộm cắp tài sản của anh Lưu Quang C, trú tại số nhà 21, đường Nhạc Sơn, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha màu trắng, biển kiểm soát 24B1-757.23. Sau đó bị cáo mang bán cho một người đàn ông không quen biết tại thị trấn Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, đến nay không thu hồi được. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 13.251.060VNĐ. Đến ngày 04/01/2017, bị cáo Nguyễn Xuân T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Trương Sơn Đ trú tại tổ 01, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu trắng, biển kiểm soát là 19M1-104.43. Quá trình điều tra ngày 21/3/2017 cơ quan điều tra đã thu hồi và xử lý vật chứng trả lại cho ông Trương Sơn Đ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu trắng, không có biển kiểm soát. Sau khi, nhận lại tài sản ông Trương Sơn Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Vì vậy, về trách nhiệm dân sự đối với ông Trương Sơn Đ, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với anh Lưu Quang C, do chiếc xe không thu hồi được, nên anh Lưu Quang C yêu cầu bị cáo Nguyễn Xuân T phải bồi thường cho anh trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha màu trắng, biển kiểm soát 24B1-757.23 là 13.251.060VNĐ. Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu của người bị hại anh Lưu Quang C là có căn cứ. Vì vậy, cần buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lưu Quang C giá trị chiếc xe, là phù hợp với khoản 1, điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc biển kiểm soát xe mô tô 24B1 - 875.11 và thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen trắng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với chiếc biển kiểm soát xe mô tô 24B1 - 875.11, quá trình điều tra đã chứng minh, chiếc biển trên là của anh Nguyễn Tùng D, trú tại: Tổ 16, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, bị rơi thất lạc. Đến nay anh đã được cấp lại biển mới và không đề nghị lấy lại. Xét thấy, chiếc biển kiểm soát xe mô tô không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen trắng thu giữ của

Nguyễn Xuân T ngày 06/01/2017. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để thi hành án khoản tiền án phí sơ thẩm, là phù hợp với Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Điểm e, Khoản 2, Điều 138; Điểm o, p, Khoản 1, Điều 46; Điểm g, Khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 144/2016/QH13; Khoản 3 Điều 7; Điểm x, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 06/01/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải bồi thường cho anh Lưu Quang C số tiền 13.251.060VNĐ (*Mười ba triệu, hai trăm năm mươi một nghìn, không trăm sáu mươi đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Lưu Quang C có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Xuân T không thi hành xong khoản tiền phải bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo Nguyễn Xuân T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất, tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, Khoản 1, Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a, đ Khoản 2, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc biển kiểm soát xe mô tô 24B1 - 875.11.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Nguyễn Xuân T, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen trắng, đã qua sử dụng, để thi hành án khoản tiền án phí sơ thẩm. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/201 của Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai*).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T bị cáo phải chịu 200.000VNĐ (*Hai trăm nghìn đồng*) khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và 662.553VNĐ (*Sáu trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm năm mươi ba đồng*) khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại anh Lưu Quang C, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, ông Trương Sơn Đ có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai
- CATP; PC27;
- Bị cáo; Bị hại;
- THA dân sự TP;
- Lưu HS – TA;
- Lưu THS - THA.

Bùi Ngọc Thanh